

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **131** /CTTQU-TTHT

Tuyên Quang, ngày **27** tháng 10 năm 2021

V/v ưu đãi, miễn, giảm thuế
thu nhập doanh nghiệp

Kính gửi: Công ty Trách nhiệm hữu hạn DABACO Tuyên Quang
Địa chỉ: Thôn Định Trung, xã Phúc Ứng, huyện Sơn
Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Ngày 18/10/2021, Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang nhận được Công văn số 21/CV-DBCTQ ngày 14/10/2021 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn DABACO Tuyên Quang (gọi tắt là Công ty). Về việc giải đáp các chế độ ưu đãi, miễn giảm thuế đối với doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang có ý kiến như sau:

- Tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp quy định:

"Điều 19. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

.....

3. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất.

....."

- Tại Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính quy định:

"Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

.....

d) Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao.

Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao được hưởng ưu đãi về thuế suất kể từ năm được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Trường hợp doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đã hưởng hết ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp mà được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thì mức ưu đãi đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được xác định bằng mức ưu đãi áp dụng cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại khoản 1 Điều 15 và khoản 1 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP trừ đi thời gian ưu đãi đã hưởng đối với doanh nghiệp mới thành lập, dự án đầu tư mới thành lập (cả về thuế suất và thời gian miễn, giảm nếu có).

4. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 3 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“3. Thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động áp dụng đối với:

e) Thu nhập của doanh nghiệp từ: trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng; thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn kinh tế xã hội khó khăn; Nuôi trồng lâm sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; Sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, vật nuôi; Sản xuất, khai thác và tinh chế muối từ sản xuất muối quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP; Đầu tư bảo quản nông sản sau thu hoạch, bảo quản nông, thủy sản và thực phẩm, bao gồm cả đầu tư để trực tiếp bảo quản hoặc đầu tư để cho thuê bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm.”

- Tại Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này)”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu.

.....

Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định nêu trên được tính từ năm được cấp Giấy chứng nhận công nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.”

Căn cứ các quy định nêu trên, việc áp dụng ưu đãi về thuế thu nhập đối với Công ty thực hiện như sau:

Hiện tại Công ty đang được hưởng ưu đãi về thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong suốt thời gian hoạt động theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và khoản 4 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính và không thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế theo Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ.

Ngày 08/9/2021 Công ty được UBND tỉnh Tuyên Quang cấp giấy chứng nhận Doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao GCN số 01 theo quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 08/9/2021, do đó Công ty thuộc trường hợp được hưởng ưu đãi về thuế đối với doanh nghiệp ứng dụng cao: Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm và miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo. (quy định tại khoản 1 Điều 11, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính).

Theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp thì trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất, do đó Công ty lựa chọn áp dụng một trong hai mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, cụ thể:

1. Tiếp tục áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động và không được hưởng miễn, giảm thuế theo quy định.

2. Áp dụng mức ưu đãi về thuế suất 10% trong thời hạn mười lăm năm và được miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo kể từ năm được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng cao. Trong đó thời gian hưởng ưu đãi thuế suất 10% bằng mười lăm năm (15) trừ thời gian Công ty đã được hưởng ưu đãi về thuế suất 10% trước đây theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang trả lời đề Công ty Trách nhiệm hữu hạn DABACO Tuyên Quang biết và thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế (email);
- Các phòng: NVDTTC, TTKT, KK;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT. (B.Dùng 8b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Thanh Phong